TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** **TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 08/2019/DS-ST Ngày: 22-5-2019 V/v Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà Châu Thị Minh Thể
Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Dũng - Ông Nguyễn Đắc Liệt

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Hiên – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 01 năm 2019, về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/QĐST-HPT ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N
Địa chỉ: Đường T , quận H, Thành phố H
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T – Chủ tịch hội đồng quản trị.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn T – Giám đốc Ngân hàng TMCP N (Giấy ủy quyền số 290/UQ-VCB-PC ngày 18-6-2018)
Ủy quyền lại cho bà Vũ Thị Mỹ D – Phó Trưởng phòng dịch vụ khách hàng – Ngân hàng TMCP N (có mặt).
Địa chỉ: Đường T, Phường M, thành phố V, tỉnh B (Văn bản ủy quyền số 966/UQ-VT-HCNS ngày 29-10-2018).
Bị đơn: Ông Tôn Thất T, sinh năm: 1985
Địa chỉ: Đường B, phường R, thành phố V, tỉnh B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện lập ngày 23-11-2018 và quá trình tố tụng tại Tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Vũ Thị Mỹ D trình bày: Ngày 30-5-2012 Ngân hàng Thương mại Cổ phần N (sau đây gọi là Ngân hàng N) và ông Tôn Thất T ký kết phát hành một thẻ tín dụng quốc tế Visa Account V0801503 loại thẻ cá nhân tín chấp với tổng hạn mức tín dụng là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Lãi suất trong hạn là 20%/01 năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Theo quy định thì ngày mồng 05 (năm) hàng tháng khách hàng sẽ phải nộp lại số tiền mà khách hàng đã sử dụng trong thẻ cho Ngân hàng, nếu khách hàng không nộp đủ số tiền trong hạn mức được cấp ban đầu thì kể từ ngày mồng 06 (sáu) trở đi Ngân hàng sẽ tính lãi với lãi suất 20%/01 năm đối với số tiền mà khách hàng đã sử dụng trong thẻ. Thẻ tín dụng được ông Tôn Thất T sử dụng để chi tiêu cho nhu cầu cá nhân và từ ngày 20/6/2014 đến nay ông T không thanh toán sao kê nhiều kỳ cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nhắc nợ và liên hệ với ông T để xử lý nhưng ông T vẫn cố tình trốn tránh, không thanh toán dư nợ thẻ tín dụng. Vì ông T khó khăn nên ngày 20-7-2015 Ngân hàng đã khoanh lãi cho ông T nên từ đó đến nay không phát sinh thêm tiền lãi. Tính đến ngày 20-5-2019 ông T đã sử dụng số tiền gốc ở trong thẻ tín dụng là 10.286.972đ (mười triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), số tiền lãi trong hạn với lãi suất 20%/01 năm tính đến ngày 20-7-2015 là 1.853.182đ (một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn một trăm tám mươi hai đồng), tổng cộng cả gốc và lãi là 12.140.154đ (mười hai triệu một trăm bốn mươi nghìn một trăm năm mươi bốn đồng). Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần N yêu cầu ông Tôn Thất T hoàn trả toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn theo quy định tại Điều 48 BLTTDS năm 2015. Phiên tòa xét xử diễn ra đúng thời gian, địa điểm được thông báo. Quá trình xét xử tuân thủ đúng trình tự quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu cho rằng phía bị đơn là ông Tôn Thất T đã ký 01 (một) Hợp đồng tín dụng phát hành một thẻ tín dụng quốc tế Visa Account V0801503 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần N, ông Tôn Thất T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần N đã khởi kiện yêu cầu ông Tôn Thất T hoàn trả toàn bộ số nợ còn thiếu theo thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N và ông Tôn Thất T có ký kết 01 (một) Hợp đồng tín dụng phát hành một thẻ tín dụng quốc tế Visa Account V0801503, nay có tranh chấp về hợp đồng này nên xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"; ông Tôn Thất T có nơi cư trú tại địa chỉ đường B, phường R, thành phố V, tỉnh B nên căn cứ vào quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Tôn Thất T đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa để tham gia giải quyết vụ án, tham gia phiên tòa nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng trên theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 30/5/2012 Ngân hàng Thương mại Cổ phần N (sau đây gọi tắt là Ngân hàng N) và ông Tôn Thất T ký kết với nhau 01 (một) Hợp đồng tín dụng phát hành một thẻ tín dụng quốc tế Visa Account V0801503, với số tiền hạn mức tín dụng là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) nhằm sử dụng để chi tiêu cho nhu cầu cá nhân và sau đó không thanh toán sao kê nhiều kỳ cho Ngân hàng, lãi suất 20%/01 năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Thực hiện hợp đồng, ông Tôn Thất T đã sử dụng số tiền trong thẻ tín dụng tính đến ngày 20-5-2019 là 12.140.154đ (mười hai triệu một trăm bốn mươi nghìn một trăm năm mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc là 10.286.972đ (mười triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), tiền lãi là 1.853.182đ (một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn một trăm tám mươi hai đồng). Như vậy ông T đã vi phạm điều khoản thanh toán. Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Ngoại thương yêu cầu ông Tôn Thất T phải trả toàn bộ số tiền gốc và lãi trên cho Ngân hàng N là phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N, buộc ông Tôn Thất T phải hoàn trả toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 20/5/2019 là 12.140.154đ (mười hai triệu một trăm bốn mươi nghìn một trăm năm mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc là 10.286.972đ (mười triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), tiền lãi là 1.853.182đ (một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn một trăm tám mươi hai đồng).

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tôn Thất T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần N. Buộc ông Tôn Thất T hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N 12.140.154đ (mười hai triệu một trăm bốn mươi nghìn một trăm năm mươi bốn đồng), trong đó tiền gốc là 10.286.972đ (mười triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng), tiền lãi là 1.853.182đ (một triệu tám trăm năm mươi ba nghìn một trăm tám mươi hai đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tôn Thất T nộp 607.000đ (sáu trăm lẻ bảy nghìn đồng). Ngân hàng Thương mại Cổ phần N được nhận lại 350.000 đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010438 ngày 18-01-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh B.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS T.P Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA